

Sáng kiến kinh nghiệm - Một số biện pháp rèn đọc cho học sinh yếu [lớp 1](#)

Mẫu 01

Phần I: Phần mở đầu

I. Nhận thức:

Bậc tiểu học nói chung và khối lớp một nói riêng, vấn đề giảng dạy và truyền thụ kiến thức cho các em đó là cơ sở, là nền tảng ban đầu để học sinh tiếp tục học lên các lớp khác. Ngày nay nhà nước ta rất trọng việc giáo dục. Coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Trong những năm gần đây đã tiến hành cải cách giáo dục, đầu tư cho giáo dục nhiều tiền của và công sức để tìm ra những biện pháp mới, những phương pháp tối ưu nhằm nâng cao chất lượng dạy học lên một bước theo quá trình phát triển của xã hội. Song trong quá trình giảng dạy theo chương trình cải cách giáo dục của nền giáo dục nước nhà vẫn còn gặp nhiều khó khăn, bất cập, một số vấn đề còn chưa giải quyết được. Đặc biệt ở học sinh lớp một, các kĩ năng nghe nói đọc viết của các em còn rất hạn chế. Mà ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp vô cùng quan trọng. Vì vậy, để giúp các em rèn luyện kĩ năng đọc một cách mạch lạc, trôi chảy, tôi mạnh dạn nghiên cứu, tìm tòi, rút kinh nghiệm qua nhiều năm giảng dạy để viết lên đề tài này, nhằm góp phần nhỏ vào quá trình cải cách giáo dục, nâng cao chất lượng học sinh khối lớp một (người chủ tương lai của đất nước). Đáp ứng nguồn nhân lực kịp thời theo yêu cầu phát triển của xã hội trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước .

II. Lý do chọn đề tài:

Trong công cuộc đổi mới giáo dục và thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước nói chung của ngành giáo dục nói riêng về việc nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục. Theo thống kê trên toàn quốc nói chung và của các trường tiểu học nói riêng đã có biết bao học sinh ở lại lớp và học sinh yếu kém ngồi nhầm chỗ. Học sinh bỏ học do quá yếu không theo học được . Điều đó khiến tôi rất trăn trở làm thế nào để nâng cao chất lượng học sinh yếu kém, giúp học sinh

nắm được kiến thức cơ bản ngay từ đầu lớp 1. Bởi lớp 1 là nền móng cho sự phát triển của học sinh sau này, với lớp 1 điều quan trọng nhất là đọc, viết được. Có đọc được tốt học sinh mới hiểu được nội dung văn bản và lên lớp trên học sinh mới học tốt được các môn học khác. Mà từ xưa các nhà trường nói chung trường nói riêng chú trọng tổ chức bồi dưỡng thêm cho học sinh giỏi mà chưa tổ chức phụ đạo riêng cho đối tượng học sinh yếu kém chính vì lẽ đó bản thân mỗi giáo viên chủ nhiệm phải có biện pháp để phụ đạo học sinh yếu của lớp mình. Vì vậy tôi đã chọn đề tài này.

III. Cơ sở nghiên cứu - Đối tượng nghiên cứu

1. Phạm vi và thời gian của đề tài
2. Đề tài này được áp dụng trong tất cả các giờ tiếng việt ở lớp 1. Trong thời gian 1 năm tại trường Nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến rèn đọc cho học sinh lớp 1.
3. Đề xuất 1 số biện pháp rèn đọc cho học sinh yếu lớp 1.
4. Đối tượng nghiên cứu.
Nghiên cứu về rèn đọc cho học sinh yếu lớp 1.

5. Các phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp điều tra.
- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm.
- Phương pháp thực nghiệm khoa học giáo dục.
- Phương pháp nghiên cứu sản phẩm.

Phần II: Giải quyết vấn đề

Nội dung của đề tài:

I. Thực trạng , tình hình qua khảo sát điều tra

Vào đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát nhỏ trong lớp 1A Trường

Với nội dung sau :

- Tìm hiểu số học sinh đi học mẫu giáo và số học sinh không đi học mẫu giáo hoặc đi học không đều .tìm hiểu lý do học sinh không đi học mẫu giáo.
- Kiểm tra sự nắm bắt , nhận diện chữ cái đã học trong trường mầm non .

Kết quả thu được như sau

Lớp 1A	Học sinh không đi học mẫu giáo	Học sinh đi học mẫu giáo	Học sinh đi học không đều
15 học sinh	1	14	3

Kết quả khảo sát nhận diện chữ cái:

Lớp 1A	Không biết chữ cái nào	Biết 10-15 chữ	Nhận biết hết
15 học sinh	8	4	3

Như vậy tỉ lệ học sinh nhận diện 1 cách chắc chắn chính xác bảng chữ cái quá thấp dẫn đến kết quả học còn chưa cao .

Một trong những lí do dễ thấy là vì các em chưa được sự quan tâm của gia đình. Các em chưa chăm chỉ học. Vì vậy là giáo viên chúng ta phải biết được đặc điểm tình hình của từng đối tượng phát huy những mặt tích cực của học sinh. Tổ chức tiết dạy sao cho các em luôn luôn cảm thấy nhẹ nhàng và thích thú. Giáo viên phải gần gũi, yêu thương động viên kịp thời để học sinh thích học.

Nhận thức rõ điều này, thấy rõ được những khó khăn cơ bản, tôi đã thực hiện 1 số biện pháp: Rèn cho học sinh lớp 1 để cho học sinh học tốt.

II. Biện pháp:

A/ Biện pháp tác động giáo dục:

- Từ những thực trạng trên, tôi đã tiến hành họp phụ huynh học sinh đề nghị và yêu cầu thống nhất trang bị đủ sách vở đồ dùng cần thiết phục vụ cho môn học.
- Yêu cầu, đề nghị phụ huynh nhắc nhở uốn nắn kịp thời việc học và làm bài ở nhà của học sinh.
- Tham mưu với nhà trường để giáo viên có đủ đồ dùng tranh ảnh và tài liệu tham khảo phục vụ bài dạy. Đồng thời mượn đồ dùng học tập, sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- Xây dựng đôi bạn học giỏi- yếu kèm cặp nhau
- Đưa ra các tiêu chuẩn thi đua cho từng nhóm. Đầu giờ truy bài các nhóm kiểm tra chéo nhau. Cuối 1 tuần tổng kết thi đua vào giờ sinh hoạt. Hết tháng tổng kết tháng và có trao thưởng bằng phần màu , bút chì, vở ...

B/Phần học các nét chữ cơ bản:

Ngay sau những buổi đầu rèn nề nếp, tôi cho học sinh học các nét chữ cơ bản. Tôi đã dạy thật kỹ, thật tỉ mỉ tên gọi và cách viết các nét chữ đó. Để cho học sinh dễ hiểu, dễ nhớ những nét chữ cơ bản tôi phân theo cấu tạo các nét có tên gọi và cấu tạo gần giống nhau thành từng nhóm để học sinh dễ nhận biết và so sánh. Dựa vào các nét chữ cơ bản này mà học sinh phân biệt được các chữ cái, kể cả các chữ cái có hình dáng cấu tạo giống nhau.

Thí dụ:

Các nét chữ cơ bản và tên gọi.

| Nét sổ thẳng

– Nét gạch ngang

Nhóm 1. \ Nét xiên phải

/ Nét xiên trái

Nét móc trên

Nhóm 2. Nét móc dưới

Nét móc hai đầu

Nét cong phải

Nhóm 3. Nét cong trái

Nét tròn

Nét khuyết trên

Nhóm 4. Nét khuyết dưới

Nét thắt

*** Phần học âm:**

Sau khi học sinh đã học thật thuộc tên gọi và cấu tạo các nét chữ cơ bản một cách vững vàng thì tiếp theo là phần học âm (chữ cái). Giai đoạn học chữ cái là giai đoạn vô cùng quan trọng. Trẻ có nắm chắc từng chữ cái thì mới ghép được các chữ vào với nhau để thành tiếng, các tiếng đơn ghép lại với nhau tạo thành từ và thành câu.

Giai đoạn này tôi dạy cho trẻ phân tích từng nét chữ cơ bản trong từng chữ cái và nếu chữ cái đó có cùng một tên gọi song có nhiều kiểu viết khác nhau hay gặp trong sách báo như: chữ a, chữ g thì tôi phân tích cho học sinh hiểu và nhận biết đó là: chữ a, chữ g để khi gặp kiểu chữ đó trong sách báo trẻ dễ hiểu và không bị lúng túng.

Thí dụ:

Âm: a - a , g - g.

+ Âm a gồm hai nét: nét tròn nằm bên trái và nét sổ thẳng nằm bên phải; a cũng gồm nét tròn và nét móc trên.

+ Âm g gồm : nét tròn và nét móc dưới; g gồm nối với nét cong phải.

Từ việc học kỹ cấu tạo âm tạo bởi các nét chữ cơ bản thật kỹ và tỉ mỉ sẽ giúp trẻ phân biệt được sự khác nhau cả về cấu tạo và tên gọi của bốn âm sau: d; b; p; q.

Thí dụ:

+ Âm d gồm hai nét: nét tròn nằm ở bên trái và nét sổ thẳng nằm bên phải. đọc là: “dờ”.

+ Âm b gồm hai nét: nét tròn nằm ở bên phải và nét sổ thẳng nằm ở bên trái. đọc là: “bờ”.

Sang phần âm ghép nghĩa là âm gồm hai âm đơn ghép lại với nhau. Tôi cho học sinh sắp xếp các âm có âm h đứng sau thành một nhóm để nói lên được sự giống nhau và khác nhau của các âm đó.

Thí dụ:

+ Các âm ghép:

ch - c

nh - n

th - t

kh - k

gh - g

ph - p

ngh - ng

+ Còn lại các âm: gi, tr, q, ng, tôi cho học thật kỹ cấu tạo và cách ghép chữ.

+ Phân từng cặp: ch-tr, ng-ngh, c-k, g-gh để phát âm chính xác và viết chính tả phân biệt....

Trong từng ngày, từng bài ôn tôi đã nghĩ ra được một số bài để kiểm tra sự nhận thức của trẻ thông qua các giờ chơi, các giờ nghỉ. Từ đó, củng cố thêm kiến thức về từ ngữ, câu văn cho trẻ tránh sự đơn điệu của các bài ôn tập trong sách. Vì những bài ôn này ở trong sách được lặp đi lặp lại bài nào cũng như bài nào làm cho học sinh tiếp thu một cách nhàm chán nên tôi đã thay vào phần chơi trong tiết hai của bài ôn là những bài mà tôi tự nghĩ và viết ra phiếu. Có thể phiếu chỉ là một từ gồm 2 hoặc 3 tiếng cũng có thể là một câu văn. Song những từ và câu văn này phải có nghĩa và mang tính giáo dục.

Thí dụ:

Góc sân nhà Học có cây ổi đào đâm chồi nảy lộc, lộc non mơn mớn. Cứ mỗi ngày Học đều ra vun gốc để ổi mau ra quả. Cô Phúc khen Học chăm làm.

Cả trong những khi kiểm tra bài có thể là bảng con cũng có khi là phiếu cho học sinh lên bốc thăm rồi đọc lên. Bảng và phiếu là những từ chỉ có âm, vần mới học xong, từ đó không lấy trong sách ra. Nếu học sinh đã thuộc mặt chữ rồi thì bất kỳ một từ mới nào trẻ cũng đọc được. Đến khi học sinh viết chính tả vào bảng con, tôi cũng không đọc cho học sinh viết những tiếng và từ đã có sẵn trong bài. Thông qua phần xây dựng tiếng, từ mới trẻ được hiểu biết thêm nhiều từ và ý nghĩa của các từ mà trẻ tìm được của hôm trước nay viết vào bảng. Do đó phong trào tìm tiếng, từ mới học sinh rất hào hứng và phấn khởi tham gia sôi nổi nhiệt tình. Những đoạn văn hay bài văn mang tính chất:

- Cung cấp kiến thức về âm, vần, tiếng.

Thí dụ:

o a c d đ
/ \ ? ~ .



giỏ đồ có cà.

cò đã có cá.

- Cung cấp vốn từ, câu phong phú.

Thí dụ:

u ư y n m l b

dì nụ là y tá ở tổ y tế.

bà tư bé bé lệ đi từ từ.

bố tú đi mô tô đỏ.

mẹ na mỗ cá mè.

ng ngh nh th.

má nga là ca sĩ

ba tú đi xe mô tô về nhà cô thu

bé nhả khệ nệ bê ghế gỗ gụ ra ngõ để bà nghi

- Hợp thành đoạn hay bài văn có nội dung mang tính giáo dục đạo đức, tư tưởng cho học sinh theo chủ điểm các đợt thi đua như kỷ niệm các ngày lễ: 8/3, 26/3, 15/5, 19/5, 22/12... để xây dựng bài cho học sinh đọc.

*** Phần học vần:**

Sang đến phần học vần, học sinh đã được học chữ hoa nên trong các đoạn văn hay bài văn tôi đã luyện cho học sinh biết nhận biết và đọc các chữ hoa sau dấu chấm, các danh từ riêng, tên gọi riêng.

- Bài: Ôn các vần có âm m cuối.

am, ăm, âm, om, ôm, om, em, êm, im, um.

. Bà Tám đã già quá nên đi lom khom. Khi bà bị ốm mẹ cho Thêm đến thăm bà và đem cam đến. Bà nhận quà và cảm ơn bố mẹ Thêm. Bà còn khen em lớn quá.

. Cô Thơm dẫn Trâm đi xem thú ở Thủ Lệ. Trâm nhìn rõ con nhím nằm thu lu bên lùm cây tím tím.

- Hôm nay trời rất rét, mẹ nhắc Ngát đi học phải mặc thêm áo ấm. Giờ giải lao, Ngát mãi vui nhảy và hò hét nên ra lắm mồ hôi. Thấy vậy, cô giáo nhắc Ngát và các bạn cởi bớt áo dày ra hít thở cho đỡ mệt, mồ hôi đã ráo, cô nhắc các em mặc áo ấm.

* Vì thường xuyên phân loại chất lượng học tập của học sinh nên tôi đã chia chất lượng của lớp ra làm 4 trình độ: Giỏi, Khá, Trung bình, Yếu. Và phân công:

- Giỏi kèm yếu.
- Khá kiểm tra trung bình.

Hàng ngày tôi giao phiếu bài cho học sinh giỏi. Những ngày đầu, tôi trực tiếp kiểm tra học sinh giỏi, biết được các em học giỏi đã đọc trơn tru, lưu loát rồi thì khi nhận được phiếu là trẻ kiểm tra bạn một cách chính xác. Từ những điều học sinh giỏi tiếp thu được các em sẽ in sâu và truyền thụ lại cho bạn. Lúc đó, học sinh trung bình và yếu dễ tiếp thu hơn. Bởi vì ông cha ta đã dạy:

“Học thầy không tày học bạn”.

Đúng thế trẻ dạy trẻ ngôn ngữ của trẻ dễ hòa đồng với nhau. Tuy nhỏ, song trẻ cũng có lòng tự trọng thấy bạn hơn và lại dạy mình thì cũng phải cố gắng học để đỡ thua kém bạn. Từ đó, chất lượng học sinh tương đối đồng đều. Song không ỷ lại cho học sinh giỏi mà tôi vẫn thường xuyên kiểm tra và kèm cặp học sinh trung bình và yếu nhằm củng cố cho các em về kiến thức một cách vững vàng hơn.

2. Kết quả:

Hết phần học âm (chữ) 100% học sinh yếu lớp tôi dạy đều nắm vững chữ, âm và đọc được tiếng, từ một cách chắc chắn.

Đến phần văn: Học sinh nắm văn tốt.

- Xây dựng tiếng, từ mới rất phong phú và dần dần đọc được các đoạn văn hay bài văn dài.

- Cuối học kì I số học sinh yếu bước đầu đã đọc trơn tốt. Song cũng còn 1-2 học sinh đôi lúc còn phải đánh vần .

III- Kết luận:

Tóm lại, ở tất cả các trường hợp học sinh yếu đọc, việc quan tâm của giáo viên đến từng học sinh và phương pháp giảng dạy sát đối tượng, kịp thời khích lệ động viên, đáp ứng đúng những điều các em còn thiếu về kiến thức, kỹ năng nhận chữ nhanh... sẽ giúp các em dần theo kịp yêu cầu về chất lượng đọc ở cấp tiểu học...

Song nhiệm vụ chủ yếu của người giáo viên vẫn là sự tiến bộ chung của toàn lớp. Vì thế tôi nghĩ, trong tất cả các khâu soạn, giảng, kiểm tra người giáo viên vẫn phải lấy trình độ tiếp thu chung của lớp làm chuẩn mực để hướng tới. Vấn đề là, trong cái chuẩn mực chung ấy người giáo viên thấy còn phải luôn luôn lưu tâm đến những em học yếu (đọc, viết yếu) luôn dành cho các em một sự ưu ái, một thái độ khích lệ, động viên, những lời chỉ bảo ân cần... và sự tiến bộ của các em trong học tập là phần thưởng vô giá đối với mỗi người giáo viên chúng ta.

Một số kiến nghị

Đến cuối năm xóa hết được số học sinh đọc yếu lớp 1 tôi có 1 số kiến nghị như sau :

- Về phía nhà trường:Cần tổ chức phụ đạo riêng số học sinh đọc yếu ngay từ đầu năm học .
- Về phía giáo viên:Phải thực sự quan tâm yêu thương gần gũi và tạo không khí vui để học giúp các em học yếu yêu thích môn học .



- Về phía học sinh: Tham gia học thêm đầy đủ các buổi do nhà trường tổ chức.

Trên đây là một số kiến nghị của tôi. Rất mong các cấp lãnh đạo quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện để học sinh yếu học tốt hơn .



Mẫu 02**Phần I: Mở đầu****I- Lý do chọn đề tài:**

Trong công cuộc đổi mới giáo dục và thực hiện nghiêm túc chủ chương chính sách của đảng và nhà nước nói chung của ngành giáo dục nói riêng về việc nói không với tiêu cực và bệnh thành tích từ năm học-. đã thể hiện rất rõ. Theo thống kê trên toàn quốc nói chung và của các trường tiểu học nói riêng đã có biết bao học sinh ở lại lớp và học sinh yếu kém ngồi nhầm chỗ. Học sinh bỏ học do quá yếu không theo học được . Điều đó khiến tôi rất trăn trở làm thế nào để nâng cao chất lượng học sinh yếu kém giúp học sinh nắm được kiến thức cơ bản ngay từ đầu lớp 1 bởi lớp 1 là nền móng cho sự phát triển của học sinh sau này với lớp 1 điều quan trọng nhất là đọc, viết được có đọc được tốt học sinh mới hiểu được nội dung văn bản và lên lớp trên học sinh mới học tốt được các môn học khác. Mà từ xưa các nhà trường nói chung trường TH-KQ nói riêng chủ trọng tổ chức bồi dưỡng thêm cho học sinh giỏi mà chưa tổ chức phụ đạo riêng cho đối tượng học sinh yếu kém chính vì lẽ đó bản thân mỗi giáo viên chủ nhiệm phải có biện pháp để phụ đạo học sinh yếu của lớp mình. Vì vậy tôi đã chọn đề tài này

II - Cơ sở nghiên cứu – Đối tượng nghiên cứu

- Phạm vi và thời gian của đề tài: Đề tài này được áp dụng trong tất cả các giờ tiếng việt ở lớp 1. Trong thời gian 1 năm tại trường tiểu học
- Cơ sở nghiên cứu: Nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến rèn đọc cho học sinh lớp 1
- Đề xuất 1 số biện pháp rèn đọc cho học sinh yếu lớp 1
- Đối tượng nghiên cứu Nghiên cứu về rèn đọc cho học sinh yếu lớp 1
- Các phương pháp nghiên cứu
- + Phương pháp điều tra

- + Phương pháp tổng kết kinh nghiệm
- + Phương pháp thực nghiệm khoa học giáo dục
- + Phương pháp nghiên cứu sản phẩm

Phần II: Giải quyết vấn đề

Nét chung của đề tài

I) Thực trạng, tình hình qua khảo sát điều tra

Vào đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát nhỏ trong lớp 1b Trường tiểu họcvới nội dung sau :

- Tìm hiểu số học sinh đi học mẫu giáo và số học sinh không đi học mẫu giáo hoặc đi học không đều .tìm hiểu lý do học sinh không đi học mẫu giáo .
- Kiểm tra sự nắm bắt , nhận diện chữ cái đã học trong trường mầm non .

Kết quả thu được như sau

Như vậy tỉ lệ h/s nhận diện 1 cách chắc chắn chính xác bảng chữ cái quá thấp dẫn đến kết quả học còn chưa cao .

Một trong những lí do dễ thấy là vì các em chưa được sự quan tâm của gia đình. Các em chưa chăm chỉ học . Vì vậy là giáo viên chúng ta phải biết được đặc điểm tình hình của từng đối tượng phát huy những mặt tích cực của học sinh . Tổ chức tiết dạy sao cho các em luôn luôn cảm thấy nhẹ nhàng và thích thú . Giáo viên phải gần gũi yêu thương động viên kịp thời để học sinh thích học .

Nhận thức rõ điều này thấy rõ được những khó khăn cơ bản tôi đã thực hiện 1 số biện

pháp rèn cho học sinh lớp 1 để cho học sinh học tốt.

II Biện pháp

A/ Biện pháp tác động giáo dục

- Từ những thực trạng trên tôi đã tiến hành họp phụ huynh học sinh đề nghị và yêu cầu thống nhất trang bị đủ sách vở đồ dung cần thiết phục vụ cho môn học - Yêu cầu, đề nghị phụ huynh nhắc nhở uốn nắn kịp thời việc học và làm bài ở nhà của học sinh

- Tham mưu với nhà trường để giáo viên có đủ đồ dung tranh ảnh và tài liệu tham khảo phục vụ bài dạy. Đồng thời mượn đồ dung học tập sách cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Xây dựng đôi bạn học giỏi - yếu kèm cặp nhau

- Đưa ra các tiêu chuẩn thi đua cho từng nhóm. Đầu giờ truy bài các nhóm kiểm tra chéo nhau. Cuối 1 tuần tổng kết thi đua vào giờ sinh hoạt. Hết tháng tổng kết tháng và có trao thưởng bằng phần màu, bút chì, vở ...

B/ Phần học các nét chữ cơ bản:

Ngay sau những buổi đầu rèn nề nếp, tôi cho học sinh học các nét chữ cơ bản. Tôi đã dạy thật kỹ, thật tỉ mỉ tên gọi và cách viết các nét chữ đó. Để cho học sinh dễ hiểu, dễ nhớ những nét chữ cơ bản tôi phân theo cấu tạo các nét có tên gọi và cấu tạo gần giống nhau thành từng nhóm để học sinh dễ nhận biết và so sánh. Dựa vào các nét chữ cơ bản này mà học sinh phân biệt được các chữ cái, kể cả các chữ cái có hình dáng cấu tạo giống nhau.

Thí dụ:

Các nét chữ cơ bản và tên gọi.

| Nét sổ thẳng

$\frac{3}{4}$ Nét gạch ngang

Nhóm 1. Nét xiên phải / Nét xiên trái/ Nét móc trên

Nhóm 2. Nét móc dưới / Nét móc hai đầu / Nét cong phải

Nhóm 3. Nét cong trái / Nét tròn / Nét khuyết trên

Nhóm 4. Nét khuyết dưới / Nét khuyết lùn / Nét thắt

*** Phần học âm:**

Sau khi học sinh đã học thật thuộc tên gọi và cấu tạo các nét chữ cơ bản một cách vững vàng thì tiếp theo là phần học âm (chữ cái). Giai đoạn học chữ cái là giai đoạn vô cùng quan trọng. Trẻ có nắm chắc từng chữ cái thì mới ghép được các chữ vào với nhau để thành tiếng, các tiếng đơn ghép lại với nhau tạo thành từ và thành câu.

Giai đoạn này tôi dạy cho trẻ phân tích từng nét chữ cơ bản trong từng chữ cái và nếu chữ cái đó có cùng một tên gọi song có nhiều kiểu viết khác nhau hay gặp trong sách báo như: chữ a, chữ g thì tôi phân tích cho học sinh hiểu và nhận biết đó là: chữ a, chữ g để khi gặp kiểu chữ đó trong sách báo trẻ dễ hiểu và không bị lúng túng.

Thí dụ:

Âm: a – a , g – g.

+ Âm a gồm hai nét: nét tròn nằm bên trái và nét sổ thẳng nằm bên phải; a cũng gồm nét tròn và nét móc trên.

+ Âm g gồm : nét tròn và nét móc dưới; g gồm nối với nét cong phải.

Từ việc học kỹ cấu tạo âm tạo bởi các nét chữ cơ bản thật kỹ và tỉ mỉ sẽ giúp trẻ phân biệt được sự khác nhau cả về cấu tạo và tên gọi của bốn âm sau: d; b; p; q. Thí dụ:

+ Âm d gồm hai nét: nét tròn nằm ở bên trái và nét sổ thẳng nằm bên phải. đọc là: “dờ”.

+ Âm b gồm hai nét: nét tròn nằm ở bên phải và nét sổ thẳng nằm ở bên trái. đọc là: “bờ”.

Sang phần âm ghép nghĩa là âm gồm hai âm đơn ghép lại với nhau. Tôi cho học sinh

sắp xếp các âm có âm h đứng sau thành một nhóm để nói lên được sự giống nhau và khác nhau của các âm đó.

Thí dụ:

+ Các âm ghép: ch - c

nh - n

th - t

kh - k

gh - g

ph - p

ngh - ng

+ Còn lại các âm: gi, tr, q, ng, tôi cho học thật kỹ cấu tạo và cách ghép chữ.

+ Phân từng cặp: ch-tr, ng-ngh, c-k, g-gh để phát âm chính xác và viết chính tả phân biệt....

Trong từng ngày, từng bài ôn tôi đã nghĩ ra được một số bài để kiểm tra sự nhận thức của trẻ thông qua các giờ chơi, các giờ nghỉ. Từ đó, củng cố thêm kiến thức về từ ngữ, câu văn cho trẻ tránh sự đơn điệu của các bài ôn tập trong sách. Vì những bài ôn này ở trong sách được lặp đi lặp lại bài nào cũng như bài nào làm cho học sinh tiếp thu một cách nhàm chán nên tôi đã thay vào phần chơi trong tiết hai của bài ôn là những bài mà tôi tự nghĩ và viết ra phiếu. Có thể phiếu chỉ là một từ gồm 2 hoặc 3 tiếng cũng có thể là một câu văn. Song những từ và câu văn này phải có nghĩa và mang tính giáo dục.

Thí dụ:

Góc sân nhà Học có cây ổi đào đâm chồi nảy lộc, lộc non mơn mớn. Cứ mỗi ngày Học đều ra vun gốc để ổi mau ra quả. Cô Phúc khen Học chăm làm.

Cả trong những khi kiểm tra bài có thể là bảng con cũng có khi là phiếu cho học sinh

lên bóc thăm rồi đọc lên. Bảng và phiếu là những từ chỉ có âm, vần mới học xong, từ đó không lấy trong sách ra. Nếu học sinh đã thuộc mặt chữ rồi thì bất kỳ một từ mới nào trẻ cũng đọc được. Đến khi học sinh viết chính tả vào bảng con, tôi cũng không đọc cho học sinh viết những tiếng và từ đã có sẵn trong bài. Thông qua phần xây dựng tiếng, từ mới trẻ được hiểu biết thêm nhiều từ và ý nghĩa của các từ mà trẻ tìm được của hôm trước nay viết vào bảng. Do đó phong trào tìm tiếng, từ mới học sinh rất hào hứng và phần khởi tham gia sôi nổi nhiệt tình. Những đoạn văn hay bài văn mang tính chất:

- Cung cấp kiến thức về âm, vần, tiếng.

Thí dụ:

o a c d đ

/ ? ~ .

giỏ đồ có cà.

cò đã có cá.

- Cung cấp vốn từ, câu phong phú.

Thí dụ:

u ư y n m l b

di nư là y tá ở tổ y tế.

bà tư bé bé lệ đi từ từ.

bố tú đi mô tô đỏ.

mẹ na mỗ cá mè.

ng ngh nh th.

má gà là ca sĩ

ba tư đi xe mô tô về nhà

cô thu bé nhả khệ nệ bê ghế gỗ gụ ra ngõ để bà nghỉ

- Hợp thành đoạn hay bài văn có nội dung mang tính giáo dục đạo đức, tư tưởng cho học sinh theo chủ điểm các đợt thi đua như kỷ niệm các ngày lễ: 8/3, 26/3, 15/5, 19/5, 22/12... để xây dựng bài cho học sinh đọc.

* Phần học vần:

Sang đến phần học vần, học sinh đã được học chữ hoa nên trong các đoạn văn hay bài văn tôi đã luyện cho học sinh biết nhận biết và đọc chữ hoa sau dấu chấm, các danh từ riêng tên gọi.

- Bài: Ôn các vần có âm m cuối.

am ăm âm om ôm ơ m em êm im um

- Bà Tám đã già quá nên đi lom khom. Khi bà bị ốm mẹ cho Thêm đến thăm bà và đem cam đến. Bà nhận quà và cảm ơn bố mẹ Thêm. Bà còn khen em lớn quá.
- Cô Thơm dẫn Trâm đi xem thú ở Thủ Lệ. Trâm nhìn rõ con nhím nằm thu lu bên lùm cây tím tím.

- Hôm nay trời rất rét, mẹ nhắc Ngát đi học phải mặc thêm áo ấm. Giờ giải lao, Ngát mãi vui nhảy và hò hét nên ra lắm mồ hôi. Thấy vậy, cô giáo nhắc Ngát và các bạn cởi bớt áo dày ra hít thở cho đỡ mệt mồ hôi đã ráo, cô nhắc các em mặc áo ấm.

* Vì thường xuyên phân loại chất lượng học tập của học sinh nên tôi đã chia chất lượng của lớp ra làm 4 trình độ: Giỏi, Khá, Trung bình, Yếu. Và phân công:

- Giỏi kèm yếu.

- Khá kiểm tra trung bình.

Hàng ngày tôi giao phiếu bài cho học sinh giỏi. Những ngày đầu, tôi trực tiếp kiểm tra học sinh giỏi, biết được các em học giỏi đã đọc trơn tru, lưu loát rồi thì khi nhận được

phiếu là trẻ kiểm tra bạn một cách chính xác. Từ những điều học sinh giỏi tiếp thu được các em sẽ in sâu và truyền thụ lại cho bạn. Lúc đó, học sinh trung và yếu dễ tiếp thu hơn. Bởi vì ông cha ta đã dạy:

“Học thầy không tày học bạn”

Đúng thế trẻ dạy trẻ ngôn ngữ của trẻ dễ hòa đồng với nhau. Tuy nhỏ song trẻ cũng có lòng tự trọng thấy bạn hơn và lại dạy mình thì cũng phải cố gắng học để đỡ thua kém bạn. Từ đó, chất lượng học sinh trong tương đối đồng đều. Song không ỷ lại cho học sinh giỏi mà tôi vẫn thường xuyên kiểm tra và kèm cặp học sinh trung bình và yếu nhằm củng cố cho các em về kiến thức một cách vững vàng hơn.

Kết quả:

Hết phần học âm (chữ) 100% học sinh yếu lớp tôi dạy đều nắm vững chữ, âm và đọc được tiếng, từ một cách chắc chắn.

Đến phần vần: Học sinh nắm vần tốt.

- Xây dựng tiếng, từ mới rất phong phú và dần dần đọc được các đoạn văn hay bài văn dài.

- Cuối năm học số học sinh yếu bước đầu đã đọc trơn tốt. Xong cũng có 1-2 học sinh đôi lúc còn phải đánh vần .

III- Kết luận:

Tóm lại, ở tất cả các trường hợp học sinh yếu đ ọc, việc quan tâm của giáo viên đến từng học sinh và phương pháp giảng dạy sát đối tượng, kịp thời khích lệ động viên, đáp ứng đúng những điều các em còn thiếu về kiến thức, kỹ năng nhận chữ nhanh... sẽ giúp các em dần theo kịp yêu cầu về chất lượng đọc ở cấp tiểu học...

Song nhiệm vụ chủ yếu của người giáo viên vẫn là sự tiến bộ chung của toàn lớp. Vì thế tôi nghĩ, trong trong tất cả các khâu soạn, giảng, kiểm tra người giáo viên vẫn phải lấy trình độ tiếp thu chung của lớp làm chuẩn mực để hướng tới. Vấn đề là, trong cái chuẩn mực chung ấy người giáo viên thầy còn phải luôn luôn lưu tâm đến những em học yếu đọc, luôn dành cho các em một sự ưu ái, một thái độ khích lệ, động viên, những lời chỉ bảo ân cần... và sự tiến bộ của các em trong học tập là phần thưởng vô giá đối với mỗi người giáo viên chúng ta.

Một số kiến nghị

Đến cuối năm xóa hết được số học sinh yếu đọc lớp 1 tôi có 1 số kiến nghị như sau :

- ✓ Về phía nhà trường: cần tổ chức phụ đạo riêng số học sinh yếu đọc ngay từ đầu năm học .
- ✓ Về phía giáo viên: phải thực sự quan tâm yêu thương gần gũi và tạo không khí vui để học giúp các em học yếu yêu thích môn học .
- ✓ Về phía học sinh: Tham gia học thêm đầy đủ các buổi do nhà trường tổ chức.

Trên đây là một số kiến nghị của tôi. Rất mong các cấp lãnh đạo quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện để học sinh yếu học tốt hơn .

Tham khảo thêm: <https://vndoc.com/meo-day-hoc-hay>